ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 203 /2026/QĐ-UBND	*Cà Mau, ngày 23 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phân cấp quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này phân cấp thực hiện một số nội dung quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau quy định tại khoản 4 Điều 41, điểm a khoản 6 Điều 42, điểm a khoản 9 Điều 43, điểm b khoản 2 Điều 46 và khoản 5 Điều 51 của Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.

2. Đối tượng áp dụng

a) Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Các chủ đầu tư xây dựng công trình, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, chủ quản lý, sử dụng công trình và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Phân cấp thực hiện đánh giá an toàn công trình; xử lý đối với công trình có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho khai thác sử dụng và công trình hết hạn sử dụng theo thiết kế

Phân cấp cho Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện:

1. Phân cấp cho Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ trong đánh giá an toàn công trình quy định tại khoản 3 Điều 41, nhiệm vụ tiếp nhận thông tin quy định tại điểm a khoản 6 Điều 42 và trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận thông tin tại khoản 2 Điều 42 và nhiệm vụ xem xét cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng công trình tại điểm a khoản 9 Điều 43 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP đối với công trình thuộc chuyên ngành mình quản lý được xác định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản 5 Điều 73 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP, trừ công trình quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.

2. Phân cấp cho Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện nhiệm vụ trong đánh giá an toàn công trình quy định tại khoản 3 Điều 41, nhiệm vụ tiếp nhận thông tin quy định tại điểm a khoản 6 Điều 42 và trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận thông tin tại khoản 2 Điều 42 và nhiệm vụ xem xét cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng công trình tại điểm a khoản 9 Điều 43 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP đối với công trình được xác định tại điểm d khoản 5 Điều 73 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

3. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ:

a) Thực hiện trách nhiệm về đánh giá an toàn công trình được quy định tại khoản 3 Điều 41 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP đối với công trình do cấp xã là chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình trên địa bàn quản lý.

b) Thực hiện trách nhiệm về xử lý công trình có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho khai thác sử dụng, công trình hết hạn sử dụng theo thiết kế được quy định tại khoản 2 và điểm a khoản 6 Điều 42, điểm a khoản 9 Điều 43 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP đối với công trình do cấp xã là chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình trên địa bàn và công trình cấp III, cấp IV do tư nhân là chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình trên địa bàn quản lý, trừ công trình quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 3. Phân cấp giải quyết sự cố công trình xây dựng trong thi công và khai thác, sử dụng

Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 46 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP đối với công trình cấp III và cấp IV, trừ công trình do các cơ quan cấp tỉnh quyết định đầu tư xây dựng.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 11 năm 2026.

2. Quyết định số 037/2025/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định về phân cấp quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Quyết định này; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh đối với nội dung vượt thẩm quyền.

2. Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp; bảo đảm điều kiện thực hiện, bố trí cán bộ, lưu trữ hồ sơ và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định pháp luật.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&TCTHPL);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng NN-XD (Bn);
- Lưu: VT, TH777/10.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Văn Bi